

Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam
VIETNAM HUMAN RIGHTS NETWORK
14550 Magnolia Street, Suite 203, Westminster, CA 92683
Tel.: (714) 897-1950; (714) 657-9488
Email: vnhrnet@vietnamhumanrights.net
<http://www.vietnamhumanrights.net>

BẢN TƯỜNG TRÌNH
VỀ TÌNH HÌNH NHÂN QUYỀN TẠI VIỆT NAM
NĂM 2009



Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam
VIETNAM HUMAN RIGHTS NETWORK
14550 Magnolia Street, Suite 203, Westminster, CA 92683
Tel.: (714) 897-1950; (714) 657-9488
Email: vnhrnet@vietnamhumanrights.net
<http://www.vietnamhumanrights.net>

BẢN TƯỜNG TRÌNH VỀ TÌNH HÌNH NHÂN QUYỀN TẠI VIỆT NAM NĂM 2009

TÓM LƯỢC

Sau khi được Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ rút tên khỏi danh sách các quốc gia cần quan tâm đặc biệt (CPC) vào năm 2006, và được gia nhập vào Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) năm 2007, chính quyền Hà Nội đã thâm độc phát động một chiến dịch đàn áp có hệ thống đối với mọi nhân vật hoạt động đòi hỏi tự do, dân chủ và nhân quyền tại Việt Nam.

Chính quyền Hà Nội đã lạm dụng pháp lý để đàn áp giới bất đồng chính kiến vốn chỉ tranh đấu bất bạo động để đòi hỏi tự do và nhân quyền. Nhà nước cộng sản luôn áp dụng thủ thuật “hình sự hóa” mọi hành động chỉ có tính cách chính trị, và lúc nào cũng tuyên bố “không có tù nhân chính trị ở Việt Nam”.

Ít nhất đã có đến trên hai chục người bị bắt giữ và kết án nhiều năm tù giam riêng trong năm 2009. Rất nhiều người khác đã bị thường xuyên quấy nhiễu, truy bức hay bị quản thúc tại nhà. Chính quyền Hà Nội leo thang đánh phủ đầu giới đối lập, đặc biệt là đối với những người dám bày tỏ sự chống đối việc Trung Quốc xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam.

Giới chức tôn giáo và các tín đồ cũng bị công an sắc phục hay bọn côn đồ do công an xúi giục, tổ chức tấn công tàn bạo, khi họ đòi hỏi nhà nước trả lại các tài sản đã bị tịch thu một cách bất công.

Giới dân oan đưa thỉnh nguyện thư đến văn phòng đại diện chính phủ trung ương đặt tại Hà Nội hay Sài Gòn, để đòi hỏi được trả lại đất đai tài sản đã bị địa phương lạm dụng xung công, cũng bị công an dùng bạo lực giải tán hay đánh đập tàn bạo.

Chúng tôi thấy cần phải ghi ở đây là, chúng tôi bất đồng với quan điểm của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ rằng đã có sự tiến bộ cởi mở về tự do tôn giáo ở Việt Nam, do vậy mà Bộ Ngoại Giao đã không liệt kê Việt Nam vào lại danh sách “Các quốc gia cần quan tâm đặc biệt” (CPC), mặc dầu có lời yêu cầu của nhiều đại biểu pháp, Ủy Hội Hoa Kỳ về Tự Do Tôn Giáo Thế Giới, và nhiều tổ chức bên vực nhân quyền.

Bản tường trình này được soạn thảo dựa trên những tài liệu và thông tin chính xác do các nạn nhân, hoặc nhân chứng đáng tin cậy từ nhiều địa phương khác nhau tại Việt Nam cung cấp. Với

bản tường trình, Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam nhằm trình bày trước cộng đồng thế giới những vi phạm nhân quyền nghiêm trọng của nhà cầm quyền Hà Nội, và hy vọng những vi phạm này sẽ phải chấm dứt hay giảm thiểu đáng kể, nhờ vào sự can thiệp tích cực của các chính phủ cũng như các nhân vật quốc tế đang quan tâm đến vấn đề nhân quyền và những nạn nhân hiện bị đàn áp tại Việt Nam.

I. Hình Sự Hóa Các Hành Vi Chính Trị Chính Đáng

Tình trạng đàn áp nhân quyền năm 2009 tại Việt Nam nổi bật với nhiều vụ bắt bớ, giam cầm, và truy tố các nhà đấu tranh ôn hòa dựa vào Bộ Luật Hình Sự ban hành năm 1999, đặc biệt là điều 79 và điều 88. Những điều luật này quy định việc bày tỏ chính kiến qua các hình thức ôn hòa như tranh luận, lưu trữ, hoặc phổ biến tài liệu khác với chính sách của Đảng Cộng Sản Việt Nam là “tội”, và “phạm nhân” có thể bị xử đến 20 năm tù (Điều 88), hoặc đến tử hình nếu có “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” (Điều 79).

Điều cần được nhấn mạnh là Việt Nam sau khi được thu nhận là thành viên của Liên Hiệp Quốc, đã tham gia Công Ước Quốc Tế về những Quyền Dân Sự và Chính Trị trong đó có quy định, “Mọi người đều có quyền giữ vững quan niệm mà không bị ai can thiệp” (Điều 19.1). Thế nhưng, cũng như các năm trước đối với Linh mục Nguyễn Văn Lý, Luật sư Lê Thị Công Nhân, Luật sư Nguyễn Văn Đài và hàng chục các nhà bất đồng chính kiến khác, trong năm 2009, nhà nước Việt Nam cũng lại tiếp tục phương thức đó đối với các ông Ngô Quỳnh, Nguyễn Kim Nhân, Nguyễn Mạnh Sơn, Nguyễn Xuân Nghĩa, Nguyễn Văn Tính, Nguyễn Văn Túc, Phạm Văn Trội, Vũ Hùng, Trần Đức Thạnh, Trần Huỳnh Duy Thức, Nguyễn Tiến Trung, Trần Anh Kim, Lê Thăng Long, và Luật sư Lê Công Định. Tất cả những nhà bất đồng chính kiến đó đã bị truy tố với những tội danh của Luật Hình Sự 1999 chỉ vì đã bày tỏ chính kiến của họ một cách ôn hòa.

II. Sử Dụng Côn Đồ Để Sách Nhiễu, Đe Dọa Và Trấn Áp Người Đối Lập

Một điều nổi bật trong việc vi phạm nhân quyền tại Việt Nam trong năm 2009 là việc các cơ quan an ninh thường xúi giục hay tổ chức bọn côn đồ để tiếp tay sách nhiễu, đe dọa và trấn áp các thành phần đối lập, kể cả đối với những tu sĩ và tín đồ các tôn giáo. Bọn này dùng mọi thủ đoạn đê tiện và tàn bạo kể cả đánh đập gây thương tích cho các nạn nhân. Họ dùng phân người và các chất dơ bẩn khác quăng vào nhà riêng của các đối tượng bị coi là đối lập với nhà nước. Trường hợp tư gia nhà văn Trần Khải Thanh Thủy bị phóng uế nhiều lần, và bà cùng với chồng bị tấn công, đánh trọng thương cũng chỉ là một trong nhiều trường hợp tương tự.

Vụ hàng ngàn du côn tấn công giáo xứ Thái Hà ở Hà Nội trước thái độ dửng dưng của khoảng 500 công an vào tháng 9 năm 2008 cũng được lặp lại ở giáo xứ Tam Tòa tỉnh Quảng Bình (nơi đã có lúc quy tụ đến 200 ngàn người biểu tình) và giáo xứ Loan Lý gần thành phố Huế vào năm 2009. Tại tỉnh Lâm Đồng, công an thuê mướn côn đồ xách nhiễu và tấn công khoảng 400 sư ni của tu viện Bát Nhã, cưỡng bức họ phải rời bỏ tu viện và giải tán họ ngay cả khi họ đã di chuyển đến tạm trú tại tu viện Phước Huệ gần đó.

Những hành vi bạo ngược này, tuy nhằm mục đích khiến dân chúng khiếp sợ, nản chí không dám tiếp tục công cuộc tranh đấu cho công lý, nhưng thực sự lại càng làm mất uy tín của nhà nước đối với quần chúng tôn giáo cũng như tạo thêm môi nghi kỵ hận thù giữa các tầng lớp nhân dân.

III. Tự Do Thờ Phụng Chưa Đích Thực Là Tự Do Tôn Giáo

Từ mấy năm gần đây, đã có sự nói lỏng phần nào trong lãnh vực cử hành các nghi lễ tôn giáo. Tín đồ tương đối được thông thả đến các cơ sở phụng tự để tham dự thánh lễ hay các buổi cầu kinh tại các giáo đường, chùa chiền mới được cho phép xây cất hoặc tân trang sửa chữa.

Tuy nhiên, thật quá đơn giản nếu chỉ dựa vào điều này để cho rằng đang có dấu hiệu đáng phấn khởi về tự do tôn giáo dưới chế độ “Đổi Mới” trong một quốc gia vẫn còn sự cai trị của đảng cộng sản. Sau đây là một số nét chính về tình hình tôn giáo tại Việt Nam hiện nay:

- 1) Nhà nước vẫn sử dụng Pháp lệnh về Tôn giáo như là một công cụ pháp lý để trấn áp và kiểm soát mọi hoạt động tôn giáo.
- 2) Việc tuyển lựa và đào tạo linh mục công giáo cũng như việc bổ nhiệm họ vẫn còn bị Ban Tôn Giáo và công an đặc trách tôn giáo vụ kiểm soát gắt gao. Việc các tu sĩ thi hành nhiệm vụ có tính cách thuần túy tôn giáo vẫn bị thường xuyên theo dõi, ngăn cản, đặc biệt đối với những mục sư phục vụ các cộng đoàn tín hữu Tin Lành người sắc tộc ở vùng cao nguyên.
- 3) Đối với mỗi tôn giáo, bao giờ cũng có một “ủy ban do nhà nước thúc đẩy thành lập” và được Mặt trận Tổ quốc giám sát thường xuyên, nhằm “phối hợp các hoạt động sao cho phù hợp với đường lối chính trị” của chế độ. Vì thế mà có thứ “Phật giáo quốc doanh”, “Công giáo quốc doanh”, v.v., do nhà nước lập ra nhằm khống chế các tổ chức tôn giáo.
- 4) Đảng cộng sản vẫn tiếp tục tìm cách gây phân hóa và nghi kỵ trong hàng ngũ các lãnh đạo tôn giáo, đặc biệt trong nội bộ Hội Đồng Giám Mục Công Giáo, nhằm “chia rẽ và cai trị” khỏi tín đồ các tôn giáo. Đảng cũng xúi giục sự chia rẽ và bất đồng giữa các tôn giáo, đặc biệt giữa Phật tử và người công giáo.
- 5) Vấn đề tài sản đất đai của các tôn giáo, như trường học, viện mồ côi, trạm y tế, v.v., hiện đang là đầu mối gây căng thẳng trong quan hệ giữa chính quyền cộng sản và các tín đồ của mọi tôn giáo, đặc biệt là Công giáo và Phật giáo. Gần đây trong nhiều trường hợp, công an đã mạnh tay đàn áp tín đồ công giáo khi họ ôn hòa đòi hỏi nhà nước phải trả lại tài sản của giáo hội (như vụ Tòa Khâm Sứ và giáo xứ Thái Hà ở Hà Nội, giáo xứ Tam Tòa ở tỉnh Quảng Bình, giáo xứ Loan Lý ở tỉnh Thừa Thiên, tu viện của các nữ tu dòng Thánh Phao Lô ở Vĩnh Long trong khoảng thời gian 2008-2009), hoặc khi các tu sĩ Phật giáo đòi hỏi được tự do tu học (như vụ chùa Bát Nhã và Phước Huệ ở tỉnh Lâm Đồng mới đây trong năm 2009).

IV. Không Có Tự Do Ngôn Luận, Đặc Biệt Là Việc Sử Dụng Internet

Tất cả các báo và đài truyền thanh, truyền hình đều do nhà nước sở hữu và điều hành. Không hề có một tờ báo hay cơ quan truyền thông nào của tư nhân được quyền hoạt động độc lập. Việc sử dụng Internet cũng bị hạn chế, và bức tường lửa vẫn tiếp tục ngăn cản không cho người dân có thể tiếp cận với các nguồn thông tin độc lập, khách quan cả trong và ngoài nước. Các đài phát thanh quốc tế bằng tiếng Việt, kể cả Đài Á Châu Tự Do, thường bị phá sóng. Các nhà báo thường xuyên được nhắc nhở “phải giữ lẽ phải”, tức là phải theo đúng lẽ lối thông tin một chiều, bóp méo sự thật của nhà nước cung cấp. Đã có nhiều nhà báo bất tuân bị bắt giữ, sa thải khỏi sở làm, hoặc cầm tù vì đã phát biểu lập trường khác với quan điểm của nhà nước cộng sản, nhất là trong các vụ việc tế nhị như Trung Quốc xâm chiếm hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, giết hại các ngư dân Việt trên Biển Đông, và việc nhà nước Việt Nam cho Trung

Quốc khai thác mỏ bô-xít tại Cao Nguyên Trung Phần. Nhiều bloggers và người sử dụng Internet đã bị bắt giữ và xử án tù vì các quan điểm và lập trường khác biệt với nhà nước.

Một trang mạng thu hút hàng ngàn ủng hộ viên và có hàng triệu truy cập trong năm là bauxitevietnam.info do Giáo sư Nguyễn Huệ Chi, Giáo sư Nguyễn Thế Hùng và nhà báo Phạm Toàn thiết lập. Vào tháng 12 vừa qua, vì đã không thể trả lời thỏa đáng những vấn nạn chính đáng được nêu lên trên trang mạng nên nhà nước đã dùng tin tặc phá hoại trang mạng này. Nhà nước cũng đã ứng xử như vậy đối với nhiều trang mạng dám chỉ trích nhà nước hoặc chỉ chủ trương một cuộc đối thoại quân bình về các vấn đề Việt Nam (như talawas.com, x-café, Đối Thoại, Saigon Báo). Đồng thời nhà nước lại ban hành chỉ thị số 97 cấm chỉ việc xuất bản các công trình nghiên cứu độc lập chỉ trích hoặc đối kháng lại chính sách của nhà nước và đảng, và giới hạn việc nghiên cứu trong phạm vi 417 đề mục do nhà nước cho phép. Viện Nghiên Cứu Phát Triển, một tổ chức chuyên nghiên cứu độc lập duy nhất tại Việt Nam do Giáo sư Nguyễn Quang A điều hành đã tự ý đóng cửa vào tháng 9, một ngày trước khi chỉ thị 97 có hiệu lực, để phản đối chỉ thị này.

Có hơn ba mươi nhà báo, bloggers, và người sử dụng Internet đã bị bắt giữ và cầm tù vì việc áp dụng Điều 88 của Bộ Hình Luật 1999. Những người bị kê án trong năm 2009 thuộc thành phần này gồm Ông Trần Huỳnh Duy Thức, nhà báo Huy Đức, Ông Bùi Thanh Hiếu (bút hiệu Người Buôn Gió) nhà báo Phạm Đoàn Trang của báo điện tử Vietnam Net, nhà báo Nguyễn Ngọc Quỳnh Như (bút hiệu Mẹ Năm), và nhà thơ Trần Đức Thạch.

V. Không Có Tự Do Lập Hội, Tự Do Nghiệp Đoàn, Tự Do Hội Hợp

Nhà nước cộng sản vẫn tiếp tục kiểm soát ngặt nghèo các sinh hoạt thuộc khu vực xã hội dân sự. Họ giành độc quyền tổ chức nghiệp đoàn, hội phụ nữ, đoàn thể thanh thiếu niên, v.v.. Tất cả đều do cán bộ đảng cộng sản đứng ra phụ trách việc tổ chức, chỉ huy và điều hành, dưới sự kiểm soát của Ban Dân vận của đảng và Mặt trận Tổ quốc là cơ quan ngoại vi của đảng.

Các hội đoàn tư nhân như hội hướng đạo, tổ chức gia đình phật tử, hội sinh viên công giáo, v.v., đều không hề được cấp giấy phép hoạt động. Giới công nhân cũng không được quyền tổ chức nghiệp đoàn độc lập, và từ mấy năm nay những người đứng ra tổ chức “hiệp hội công nông” để liên kết giới công nhân và nông dân, đều bị bắt giữ và bị kết án với nhiều năm tù giam.

Việc hội họp của dân chúng (từ 5 người trở lên) luôn luôn bị công an theo dõi, ngăn cản hoặc cấm đoán rất ngặt nghèo, nhất là với những người đã bị ghi vào “sổ đen”. Tình trạng này bóp nghẹt mọi sáng kiến của các thành phần trẻ vốn có nhiệt huyết, muốn góp phần vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước về các mặt, nhất là về văn hóa và xã hội.

VI. Bất Công Xã Hội Trong Vấn Đề Ruộng Đất

Sự xóa bỏ quyền tư hữu về đất đai từ nhiều năm nay đã gây ra bao nhiêu oan ức bất công đối với mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới nông dân ở miền quê. Họ thường là nạn nhân của các cán bộ tham quyền nhũng lậm, bắt nông dân phải trao lại đất cho nhà nước mà không có bồi hoàn hoặc chỉ trả tượng trưng viện cố là để phục vụ các dự án mở rộng hạ tầng cơ sở, chỉnh trang đô thị, rồi lại phát mãi đất tịch thu cho người trả giá cao nhất (với giá cao gấp 10 lần hơn giá bồi

hoàn hoặc hơn nữa) và bỏ túi số tiền sai biệt. Tệ trạng này đã xảy ra từ lâu, tuy nhiên trong những năm gần đây càng ngày càng trở nên tồi tệ hơn. Các nạn nhân rất ít khi được bồi hoàn tương xứng. Bất kỳ ai dám lên tiếng bênh vực các nạn nhân của tệ nạn cướp đất đều bị đàn áp dã man.

Trong hầu hết các trường hợp, các cán bộ trách nhiệm cố ý phóng đại nhu cầu thực sự của địa phương khi thiết lập những dự án phát triển hạ tầng cơ sở như hệ thống đường sá, đập thủy điện, nhà máy kỹ nghệ, và các sân golf. Mục đích của họ là đoạt được càng nhiều đất càng tốt, chiếm hữu phần thặng dư không dùng, và đem bán lại cho nhà kinh doanh để kiếm lời. Việc này thường xảy ra tại các vùng đất phì nhiêu được bồi đắp qua nhiều thế hệ nông dân và đã gây những thiệt hại quá lớn lao cho giới nông dân thấp cổ bé miệng, không biết cậy nhờ kêu cứu vào đâu.

Hàng ngàn “dân oan” không biết tựa vào đâu đã lũ lượt kéo nhau về tận Hà Nội, Sài Gòn đòi hỏi bồi thường đất bị cưỡng chiếm để phục vụ “mục đích phát triển”. Họ phải ăn dầm nằm dề xung quanh các công sở như Quốc Hội tại Hà Nội hoặc các cơ quan chính quyền khác để tố cáo tham nhũng và bất công xảy ra cho họ, những người dân “thân cô thế cô”, và đòi hỏi bồi thường thỏa đáng.

Tình trạng bất công oan ức này đã kéo dài năm này qua năm khác, và càng ngày càng trầm trọng bế tắc hơn. Không mấy khi nạn nhân được thanh toán đối với những đòi hỏi chính đáng của mình. Trong lúc đó những người có thiện chí giúp đỡ dân oan khiếu nại, thì lại bị công an đàn áp thẳng tay, lấy lý do là họ sách động quần chúng, làm mất trật tự an ninh.

Nguyên nhân chính yếu của mọi bất công và bất ổn xã hội tại miền nông thôn Việt Nam từ bao nhiêu năm nay thực sự bắt nguồn từ chủ trương về quyền tư hữu đất đai của đảng Cộng sản Việt Nam. Cho đến nay họ vẫn ngoan cố nhất định không chịu thừa nhận quyền sở hữu của người dân.

VII. Nạn Buôn Người

Đây là một tệ nạn xã hội rất trầm trọng tại Việt Nam trong mấy năm gần đây. Nạn nhân phần lớn là phụ nữ và ngay cả trẻ em (con gái và đôi trường hợp cả con trai tuổi còn rất trẻ, nhiều em chỉ mới lên 8, 9 tuổi), bị dụ dỗ lừa gạt đưa qua Cambodia hay Trung Quốc, trở thành kẻ bán dâm. Còn số đông phụ nữ khác thì bị bán đi “làm cô dâu” ở Đài Loan và Đại Hàn, ở đó nhiều người đã bị ngược đãi và bóc lột như là những lao nô.

Họ là những người dân quê chất phác bương bải đi tìm lối thoát cảnh nghèo túng, nên đã sa vào cạm bẫy của những kẻ chuyên môn lừa gạt. Chính vì những văn phòng làm “môi giới” cho các dịch vụ đưa người đi ra nước ngoài đều do các cán bộ nhà nước tổ chức và thường toa rập với bọn bất lương để ăn chặn đến 70-80% số tiền do bên ngoài chi trả cho gia đình các “cô dâu”, cho nên chánh quyền phải chịu trách nhiệm về cái tệ nạn “nô lệ thời đại mới” này.

Nạn buôn người cũng liên hệ đến những trường hợp xuất khẩu lao động với tệ trạng tiền môi giới cắt cổ. Cho đến nay có khoảng 500 ngàn lao động Việt Nam đang làm việc tại hơn 40 quốc gia, mà nhiều nhất là Mã Lai, Đài Loan, Nam Hàn, Nhật Bản, một số quốc gia thuộc khối Liên Xô cũ

và các quốc gia ở Trung Đông. Tình trạng công nhân làm việc tại nước ngoài theo chính sách xuất khẩu lao động bị bóc lột, lạm dụng và chấy túi càng ngày càng trở nên phổ biến hơn.

PHỤ TRƯỞNG

Trong lúc bản báo cáo này được đúc kết, Hà Nội đã tiến hành một loạt các vụ xử án tại Hải Phòng (ngày 18 tháng 1 năm 2010), Hà Nội (ngày 19 tháng 1), thành phố Hồ Chí Minh (ngày 21 tháng 1), và rồi tại Hà Nội (ngày 27 tháng 1) và Hải Phòng (ngày 29 tháng 1) để chứng tỏ thái độ cứng rắn hơn đối với thành phần bất đồng chính kiến bằng cách:

- Bác đơn kháng án của quý Ông Phạm Văn Trội (4 năm tù và 4 năm quản thúc tại gia), Trần Đức Thạch (3/3)*, Vũ Hùng (3/3), Nguyễn Xuân Nghĩa (6/3), Ngô Quỳnh (3/3), Nguyễn Văn Túc (4/3), Nguyễn Mạnh Sơn (3.^{1/2}/3), Nguyễn Văn Tính (3.^{1/2}/3), Nguyễn Kim Nhân (2/2), Trần Anh Kim (5.^{1/2}/3).
- Tuyên những bản án nặng nề đối với Luật sư Lê Công Định (5/3), Ông Nguyễn Tiến Trung (7/3), và hai chuyên gia tin học là Ông Lê Thăng Long (5/3), và đặc biệt Ông Trần Huỳnh Duy Thức với một bản án nặng nhất (16/5) chỉ vì ông đã tuyên bố trước tòa là ông không phạm tội gì cả.
- Xử nhà văn Trần Khải Thanh Thủy ở Hà Nội 3 năm rưỡi tù giam và chồng bà, Ông Đỗ Bá Tân, 2 năm tù treo và 3 năm 11 tháng quản thúc tại gia.
- Xử Cô Phạm Thanh Nghiên trong một phiên xử kín tại Hải Phòng (mà ngay mẹ cô cũng không được tham dự), và tuyên án 4 năm tù giam và 3 năm quản chế.

ĐỀ NGHỊ

Qua những điều được trình bày ở trên, Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam đề nghị:

1. Việt Nam phải trả lời trước Liên Hiệp Quốc và các diễn đàn quốc tế về những vi phạm hiển nhiên các quy định quốc tế về nhân quyền, kể cả Công Ước Quốc Tế về những Quyền Dân Sự và Chính Trị mà Việt Nam đã ký kết vào tháng 9 năm 1982.
2. Các quốc gia phát triển cần mạnh dạn nêu lên những trường hợp vi phạm nhân quyền cụ thể trong các cuộc đối thoại nhân quyền với nhà nước Việt Nam trước khi đề cập đến các vấn đề tổng quát hơn.
3. Các cộng đồng người Việt hải ngoại cần trình bày một cách có sức thuyết phục với các đại biểu quốc hội và công luận ở các xứ định cư rằng Việt Nam hiện nay là một trong số các quốc gia vi phạm nhân quyền trầm trọng nhất trên thế giới.
4. Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ cần cứu xét đến yêu cầu đưa Việt Nam trở lại Danh Sách Các Quốc Gia Cần Quan Tâm Đặc Biệt mà Ủy Hội Hoa Kỳ về Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế,

* Cách viết này được hiểu: 3 năm tù và tiếp theo là 3 năm quản chế tại gia

hiều tổ chức phi chính phủ (trong đó có Human Rights Watch, Freedom House, và Ân Xá Quốc Tế), và nhiều đại biểu quốc hội Hoa Kỳ đã nhiều lần nêu lên.

5. Thượng Viện Hoa Kỳ cần thông qua Dự Luật Nhân Quyền Việt Nam, cụ thể là Dự Luật S.1159 do Nghị sĩ Barbara Boxer đã đệ nạp ngày 1 tháng 5 năm 2009, cho phù hợp với tiến trình lập pháp tại Hạ Nghị Viện Hoa Kỳ khi những dự luật tương tự đã được thông qua 3 lần với một đa số áp đảo.

PHỤ LỤC

Danh sách các tù nhân lương tâm bị giam giữ tại Việt Nam* (tính đến tháng 3 năm 2010)

1. **Đoàn Văn Diên** - sinh 1954, Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông Việt Nam, bị bắt 5/11/2006, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn ngày 10/12/2007 kết án 4 năm 6 tháng tù giam. Hiện giam tại B5 Đồng Nai.
2. **Dương Thị Tròn** - sinh 1947, tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, Giáo Hội PGHHTT tỉnh Đồng Tháp, bị bắt 2/10/2006, phiên tòa sơ thẩm Đồng Tháp 03/05/2007 kết án 4 năm tù giam. Hiện giam tại B5 Đồng Nai.
3. **Hàng Tấn Phát** – sinh 1984, cư trú Sài Gòn, bị bắt 23/09/2005, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 29/01/2008 kết án 6 năm tù giam. Hiện giam tại Trại Z30A Phân trại 2, Xã Xuân Trường, Huyện Xuân Lộc, Đồng Nai.
4. **Lê Công Định** - sinh 1968, luật sư, Phó Chủ Nhiệm Luật Sư Đoàn Sài Gòn 2005-2008, bị bắt 13/06/2009, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 20/01/2010 kết án 5 năm tù giam + 3 năm quản chế. Nơi giam hiện nay: chưa rõ.
5. **Lê Nguyễn Sang** - sinh 1959, bác sĩ, Đảng Dân Chủ Nhân Dân, bị bắt 14/08/2006, phiên tòa phúc thẩm Sài Gòn 17/08/2007 kết án 4 năm tù giam. Hiện giam tại Trại Z30A Phân trại 2, Xã Xuân Trường, Huyện Xuân Lộc, Đồng Nai.
6. **Lê Thăng Long** - sinh 1967, kỹ sư, bị bắt 14/06/2009, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 20/01/2010 kết án 5 năm tù giam + 3 năm quản chế. Nơi giam hiện nay: chưa rõ.
7. **Lê Thị Công Nhân** - sinh 1979, luật sư, Phát ngôn nhân Đảng Thăng Tiến VN, thành viên Ủy Ban Nhân Quyền VN, bị bắt 6/3/2007, phiên tòa phúc thẩm Hà Nội 27/11/2007 kết án 3 năm tù giam + 3 năm quản chế. Hiện vừa ra tù 3/6/10, bị quản chế tại nhà.
8. **Lê Văn Sóc** - sinh 1956, tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, Giáo Hội PGHHTT tỉnh Vĩnh Long, bị bắt 4/11/2006, phiên tòa sơ thẩm Đồng Tháp 03/05/2007 kết án 6 năm tù giam.
9. **Ngô Quỳnh** - sinh 1984, sinh viên, Bắc Giang, bị bắt 1/10/2008, phiên tòa sơ thẩm Hải Phòng 09/10/2009 kết án 3 năm tù + 3 năm quản chế. Hiện giam tại Trại giam B14, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.
10. **Nguyễn Bắc Truyển** - sinh 1968, luật sư, Đảng Dân Chủ Nhân Dân, bị bắt 14/08/2006, phiên tòa phúc thẩm Sài Gòn 17/08/2007 kết án 3 năm 6 tháng. Hiện giam tại Trại Z30A Phân trại 2, Xã Xuân Trường, Huyện Xuân Lộc, Đồng Nai.

* Danh sách này chỉ bao gồm một phần giới hạn những tù nhân lương tâm hiện còn bị giam giữ tại Việt Nam. Một số lượng lớn tù nhân đang bị giam cầm không được xét xử công khai, đặc biệt là những tín hữu của các giáo hội không được nhà nước công nhận ở Cao Nguyên và đồng bằng Cửu Long.

11. **Nguyễn Bình Thành** - sinh 1955, thợ điện, Đảng Thăng Tiến VN, bị bắt 17/02/2007, phiên tòa sơ thẩm Huế 30/03/2007 kết án 5 năm tù giam + 2 năm quản chế. Hiện giam tại Trại tù Nam Hà.
12. **Nguyễn Kim Nhân** - sinh 1949, Trưởng nhóm dân oan Bắc Giang, bị bắt 25/09/2008, phiên tòa sơ thẩm Hải Phòng 09/10/2009 kết án 2 năm tù + 2 năm quản chế. Hiện giam tại Trại giam B14, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.
13. **Nguyễn Mạnh Sơn** - sinh 1943, cán bộ nghỉ hưu, Hải Phòng, bị bắt 8/5/2009, phiên tòa sơ thẩm Hải Phòng 09/10/2009 kết án 3 năm rưỡi tù + 3 năm quản chế. Hiện giam tại Trại giam B14, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.
14. **Nguyễn Phong** - sinh 1975, Chủ tịch Đảng Thăng Tiến VN, bị bắt 17/02/2007, phiên tòa sơ thẩm Huế 30/03/2007 kết án 6 năm tù giam + 3 năm quản chế. Hiện giam tại Trại tù Thanh Hóa.
15. **Nguyễn Tiên Trung** - sinh 1983, kỹ sư, Đảng Dân Chủ VN, bị bắt 7/7/2009, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 20/01/2010 kết án 7 năm tù giam + 3 năm quản chế. Nơi giam hiện nay: chưa rõ.
16. **Nguyễn Văn Đài** - sinh 1969, luật sư, Chủ tịch sáng lập Ủy Ban Nhân Quyền VN, bị bắt 6/3/2007, phiên tòa phúc thẩm Hà Nội 27/11/2007 kết án 4 năm tù giam + 4 năm quản chế. Hiện giam tại Trại tù K1, Xã Ba Sao, Huyện Kim Bảng, Thị xã Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam.
17. **Nguyễn Văn Hải (Blogger Điều Cày)** - sinh 1952, nhà báo, Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do, bị bắt 20/04/2008, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 10/09/2008 kết án 2 năm 6 tháng tù giam. Hiện giam tại Nhà Tù Chí Hòa, Quận 10 - TP. HCM.
18. **Nguyễn Văn Lý** - sinh 1946, linh mục Công giáo, bị bắt 18/02/2007, phiên tòa sơ thẩm Huế 30/03/2007 kết án 8 năm tù giam + 5 năm quản chế. Sau 2 năm rưỡi tại nhà tù Ba Sao tỉnh Hà Nam, Linh mục Lý bị tai biến mạch máu não, được đưa vào bệnh viện điều trị, mặc dù chưa bình phục, linh mục bị trả về lại nhà tù Ba Sao. Sức khỏe của linh mục hiện đang suy sút trầm trọng.
19. **Nguyễn Văn Ngọc** - sinh 1959, kinh doanh, Nhóm Người Việt Nam Yêu Nước, bị bắt 28/02/2007, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 11/12/2007 kết án 4 năm tù giam + 3 năm quản chế.
20. **Nguyễn Văn Thơ** - sinh 1939, tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, Giáo Hội PGHHTT tỉnh Đồng Tháp, bị bắt 2/10/2006, phiên tòa sơ thẩm Đồng Tháp 03/05/2007 kết án 6 năm tù giam.
21. **Nguyễn Văn Thủy** - tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, Giáo Hội PGHHTT tỉnh Vĩnh Long, bị bắt 22/04/2006, phiên tòa sơ thẩm Đồng Tháp 03/05/2007 kết án 5 năm tù giam.
22. **Nguyễn Văn Tính** - sinh 1942, nhà báo, Báo Tổ Quốc, Hải Phòng, bị bắt 24/09/2008, phiên tòa sơ thẩm Hải Phòng 09/10/2009 kết án 3 năm rưỡi tù + 3 năm quản chế. Hiện giam tại Trại giam B14, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.
23. **Nguyễn Văn Túc**, sinh 1964, dân oan Thái Bình, bị bắt 10/9/2008, phiên tòa sơ thẩm Hải Phòng 09/10/2009 kết án 4 năm tù + 3 năm quản chế. Hiện giam tại Trại giam B14, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.
24. **Nguyễn Xuân Nghĩa** - sinh 1949, nhà văn, hội viên Hội Nhà Văn TP Hải Phòng, Ban điều hành khối 8406, bị bắt 10/9/2008, phiên tòa sơ thẩm Hải Phòng 09/10/2009 kết án 6 năm tù + 3 năm quản chế. Hiện giam tại Trại giam B14, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.
25. **Phạm Bá Hải** - sinh 1968, kinh doanh, Tổ Chức Bạch Đằng Giang, bị bắt 7/9/2006, phiên tòa phúc thẩm Sài Gòn 08/08/2008 kết án 5 năm tù giam + 2 năm quản chế. Hiện giam tại Trại Z30A Phân trại 2, Xã Xuân Trường, Huyện Xuân Lộc, Đồng Nai.

26. **Phạm Thanh Nghiên** - sinh 1977, Khối 8406, Hải Phòng, bị bắt 18/09/2008, phiên tòa sơ thẩm Hải Phòng 29/01/2010 kết án 4 năm tù giam + 3 năm quản chế. Hiện giam tại Trại giam B14, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.
27. **Phạm Văn Trội** - sinh 1972, kỹ sư, Ủy Ban Nhân Quyền VN, bị bắt 10/9/2008, phiên tòa sơ thẩm Hà Nội 08/10/2009 kết án 4 năm tù + 4 năm quản chế. Hiện giam tại Trại giam B14, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.
28. **Phùng Quang Quyền** - sinh 1956, Đảng Vì Dân, bị bắt lần thứ 3 ngày 30/8/2009, hiện giam tại Trại Tạm Giam B-34 Bộ Công An ở số 237 đường Nguyễn Văn Cừ, Quận 1, Tp. HCM. Chưa xét xử.
29. **Thích Quảng Độ** - sinh 1928, lãnh đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, bị bắt tháng tư 1977 tại Sài Gòn, xử án ngày 8/12/1978 và được trả tự do, bị bắt lại ngày 25/2/1982 và quản thúc tại thôn Vũ Đoài, trở lại Sài Gòn tháng 3/1992, bị bắt lại lần thứ ba ngày 4/1/1995 vì đã viết tài liệu 44 trang nói về sự đàn áp của CSVN đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, bị xử 5 năm tù ngày 15/8/1995, được thả ngày 30/8/1998, chính thức bị quản thúc tại Thanh Minh Thiền Viện từ đó đến nay.
30. **Trần Anh Kim** - sinh 1949, cựu Trung Tá QĐNDVN, Đảng Dân Chủ VN, bị bắt 7/7/2009, phiên tòa sơ thẩm tỉnh Thái Bình ngày 18/1/2010 kết án 5 năm rưỡi tù giam + 3 năm quản chế. Hiện giam tại Trại giam B14, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.
31. **Trần Đức Thạch** - sinh 1952, nhà thơ, Nghệ An, bị bắt 10/9/2008, phiên tòa sơ thẩm Hà Nội 06/10/2009 kết án 3 năm tù + 3 năm quản chế. Hiện giam tại Hòa Lò - xã Xuân Phương, Cầu Diễn - Hà Nội Việt Nam.
32. **Trần Huỳnh Duy Thức** - sinh 1966, kỹ sư, Tổng giám đốc Cty OCI, bị bắt 24/5/2009, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 20/01/2010 kết án 16 năm tù giam + 5 năm quản chế. Nơi giam hiện nay: chưa rõ
33. **Trần Khải thanh Thủy** - sinh 1960, nhà văn, bị bắt 10/8/2009, phiên tòa sơ thẩm Hà Nội 27/1/2010 kết án 3 năm rưỡi tù giam.
34. **Trần Quốc Hiền** - sinh 1965, luật sư, Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông Việt Nam, bị bắt 12/1/2007, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 15/05/2007 kết án 5 năm tù giam + 2 năm quản chế. Hiện giam tại Trại Z30A Phân trại 2, Xã Xuân Trường, Huyện Xuân Lộc, Đồng Nai.
35. **Trần Thị Lệ Hồng** - sinh 1959, kinh doanh, Hiệp hội Đoàn Kết Công Nông Việt Nam, bị bắt 15/11/2006, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 10/12/2007 kết án 3 năm tù giam. Hiện giam tại B5 Đồng Nai.
36. **Trịnh Quốc Thảo** - sinh 1956, kinh doanh, Nhóm Người Việt Nam Yêu Nước, bị bắt 28/02/2007, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 11/12/2007 kết án 2 năm tù giam + 2 năm quản chế. Hiện đã mãn hạn tù, đang bị quản chế tại địa phương
37. **Trương Minh Đức** - sinh 1960, nhà báo, Đảng Vì Dân, Kiên Giang, bị bắt 5/5/2007, phiên tòa phúc thẩm Sài Gòn 18/07/2008 kết án 5 năm tù giam + 3 năm quản chế. Hiện giam tại Trại Z30A Phân trại 2, Xã Xuân Trường, Huyện Xuân Lộc, Đồng Nai.
38. **Trương Minh Nguyệt** - sinh 1946, kỹ sư, Hội Ái Hữu Tù Nhân Chính Trị và Tôn Giáo, bị bắt 4/6/2007, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 11/12/2007 kết án 4 năm tù giam + 3 năm quản chế.
39. **Trương Quốc Huy** - sinh 1980, tham gia diễn đàn Paltalk, Sài Gòn, bị bắt 18/08/2006, phiên tòa sơ thẩm Sài Gòn 29/01/2008, kết án 6 năm tù giam. Hiện giam tại Trại Z30A Phân trại 2, Xã Xuân Trường, Huyện Xuân Lộc, Đồng Nai.
40. **Vũ Hùng** - sinh 1966, giáo viên, Hà Tây, bị bắt 18/09/2008, phiên tòa sơ thẩm Hà Nội 07/10/2009 kết án 3 năm tù + 3 năm quản chế. Hiện giam tại Trại giam B14, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.